

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

[www.pvdmc.com.vn](http://www.pvdmc.com.vn)

ANNUAL  
REPORT

# 2018



**DMC**

DRILLING MUD CORPORATION  
A Subsidiary of Petrovietnam



# MỤC LỤC

---

## I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát
2. Định hướng phát triển của DMC
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
4. Quản trị rủi ro

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tổ chức và nhân sự
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
4. Tình hình tài chính
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

## III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD
2. Kế hoạch trọng tâm năm 2019

## IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị
2. Ban Kiểm soát
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích khác của HĐQT, ban TGD và BKS

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH



# DMC

## I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát
2. Định hướng phát triển của DMC
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
4. Quản trị rủi ro

## 1

**THÔNG TIN KHÁI QUÁT****Tên giao dịch:**

TỔNG CÔNG TY DUNG DỊCH KHOAN VÀ  
HÓA PHẨM DẦU KHÍ – CTCP (DMC)

**Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:**

0100150873

**Vốn điều lệ:**

500 tỉ đồng

**Địa chỉ:**

Tầng 6-7 Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam,  
số 167 phố Trung Kính, P. Yên Hòa,  
Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

**Số điện thoại:**

024.38562861

**Số fax:**

024.38562552

**Website:**

[pvdmc.com.vn](http://pvdmc.com.vn)

**Mã cổ phiếu:**

PVC

## THÔNG điệp CỦA BAN LÃNH ĐẠO



ông. TRƯƠNG ĐẠI NGHĨA

Chủ tịch Hội đồng Quản trị



ông. HOÀNG TRỌNG DŨNG

Tổng Giám đốc

Kính gửi: Quý cổ đông và nhà đầu tư

Chúng ta đã khép lại năm 2018 - một năm kinh doanh nhiều biến động của Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí. Thay mặt toàn thể Cán bộ Công nhân viên Tổng công ty DMC, chúng tôi xin trân trọng cảm ơn các Quý Cổ đông, các nhà đầu tư đã luôn tin tưởng đồng hành, kề vai sát cánh cùng DMC trong suốt thời gian vừa qua.

Năm 2018 là năm đầy khó khăn, thách thức đối với toàn ngành Dầu khí nói chung và Tổng công ty DMC nói riêng. Bên cạnh một số ít thuận lợi, DMC đã phải đối mặt với khó khăn do hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi của DMC gắn chặt với các hoạt động khoan, khai thác của ngành Dầu khí; giá dầu thô chưa ổn định, các nhà thầu Dầu khí vẫn hạn chế thực hiện các hoạt động thăm dò, khai thác; Song bằng những giải pháp đồng bộ cùng sự quyết tâm và nỗ lực không mệt mỏi của Ban lãnh đạo và tập thể người lao động DMC đã mang lại một năm 2018 thành công với chỉ tiêu lợi nhuận hợp nhất và lợi nhuận Công ty Mẹ - DMC tăng cao so với kế hoạch. Điều này có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc nâng cao vị thế của DMC cũng như tạo động lực phát triển cho giai đoạn tiếp theo.

Bước sang năm mới 2019 với nhiều cơ hội và thách thức, DMC hi vọng sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ từ các Quý cổ đông, các nhà đầu tư cùng chúng tôi vững bước trên con đường tiếp tục đổi mới, sáng tạo, phát triển, tái cấu trúc, mở rộng hoạt động sản xuất - kinh doanh và dịch vụ cốt lõi, nâng cao năng lực quản trị hiện đại và minh bạch, vượt qua khó khăn phía trước để có được những thành công tiếp nối thành công, vì sự tín nhiệm và quyền lợi cao nhất của Quý cổ đông, Quý đối tác và sự phát triển bền vững của Tổng công ty.

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Trương Đại Nghĩa

Tổng Giám Đốc

Hoàng Trọng Dũng

## QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

### HIỆN NAY

Hiện nay DMC đang tập trung xây dựng cơ sở vật chất và nguồn nhân lực đủ năng lực thực hiện 3 lĩnh vực hoạt động chính: sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ kỹ thuật cao phục vụ cho ngành Dầu khí và các ngành công nghiệp khác.

### 2015

DMC vinh dự đón nhận huân chương lao động hạng Nhất.

Hiện nay: DMC tập trung chuyển đổi mô hình quản trị tổ chức, xây dựng cơ sở vật chất và nguồn nhân lực chất lượng cao để thực hiện các lĩnh vực cốt lõi: sản xuất, kinh doanh và dịch vụ đặc biệt là dịch vụ kỹ thuật cao nhằm đáp ứng cho ngành Dầu khí và các ngành công nghiệp khác.

### 2012

DMC tăng vốn điều lệ lên 500 tỷ đồng.

### 2010

DMC vinh dự đón nhận huân chương lao động hạng Nhì.

Doanh thu cán mốc hơn 1.000 tỷ đồng.

### 2008

Ngày 05/02/2008, Công ty Cổ phần Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí chuyển đổi thành Tổng Công ty Dung dịch Khoan và Hóa phẩm Dầu khí – CTCP (DMC) và hoạt động theo mô hình Công ty Mẹ - Công ty con với mục tiêu hoạt động là không ngừng tích lũy và nâng cao năng lực sản xuất, mở rộng thị phần, đảm bảo gia tăng giá trị doanh nghiệp, lợi ích của cổ đông.

### 2007

Ngày 15/11/2007 Cổ phiếu DMC chính thức giao dịch tại HNX với mã cổ phiếu PVC.

### 2005

Ngày 28/04/2005 theo Quyết định số 1544/QĐ-TCCB của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp, Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí cổ phần hóa chuyển thành sang mô hình hoạt động Công ty cổ phần với tên gọi Công ty Cổ phần Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí.

### 1990

Tổng công ty Dung dịch Khoan và Hóa phẩm Dầu khí - CTCP tiền thân là Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí - đơn vị thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (100% vốn nhà nước), được thành lập theo Quyết định số 182/ QĐ-TCDK ngày 8/3/1990 của Tổng cục Dầu khí (nay là Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam) với nhiệm vụ chính là sản xuất hóa phẩm, cung cấp dung dịch khoan đáp ứng nhu cầu cho các hoạt động trong ngành dầu khí và các ngành công nghiệp khác.

## GIỚI THIỆU BAN LÃNH ĐẠO TỔNG CÔNG TY

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**ÔNG TRƯƠNG ĐẠI NGHĨA**

Chủ tịch Hội đồng Quản trị  
Sinh ngày: 30/11/1973

Thời gian công tác tại DMC: Từ 28/04/2018-nay  
Số cổ phần DMC: 8.000.000 cp

**ÔNG BÙI TUẤN NGỌC**

Ủy viên Hội đồng quản trị  
Sinh ngày: 23/03/1966

Thời gian công tác tại DMC:  
Từ năm 1991-2007;  
từ Tháng 9/2011-nay  
Số cổ phần DMC: 0 cp

**ÔNG HÀ DUY TÂN**

Ủy viên Hội đồng quản trị  
Sinh ngày: 16/11/1974

Thời gian công tác tại DMC:  
Từ tháng 11/2009-nay  
Số cổ phần DMC: 5.000.000 cp

**ÔNG NGUYỄN NGỌC QUỲNH**

Ủy viên Hội đồng quản trị  
Sinh ngày: 01/4/1977

Thời gian công tác tại DMC:  
Từ tháng 07/2010-nay  
Số cổ phần DMC: 700 cp

## GIỚI THIỆU BAN LÃNH ĐẠO TỔNG CÔNG TY

### BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



#### **ÔNG HOÀNG TRỌNG DŨNG**

Tổng Giám đốc  
Sinh ngày: 02/9/1973

Thời gian công tác tại DMC: Từ tháng 12/2018-nay  
Số cổ phần DMC: 39.000 cp



#### **ÔNG PHẠM XUÂN TOÀN**

Phó Tổng Giám đốc  
Sinh ngày: 22/4/1961

Thời gian công tác tại DMC:  
Từ tháng 09/2007-nay  
Số cổ phần DMC: 0 cp



#### **ÔNG LÊ HẢI PHONG**

Phó Tổng Giám đốc  
Sinh ngày: 08/6/1969

Thời gian công tác tại DMC:  
Từ tháng 04/2009-nay  
Số cổ phần DMC: 0 cp



#### **ÔNG LƯU QUỐC PHƯƠNG**

Phó Tổng Giám đốc  
Sinh ngày: 19/01/1971

Thời gian công tác tại DMC:  
Từ tháng 08/2010-nay  
Số cổ phần DMC: 0 cp



#### **ÔNG TRƯƠNG VIỆT PHƯƠNG**

Phó Tổng Giám đốc  
Sinh ngày: 21/9/1980

Thời gian công tác tại DMC:  
Từ tháng 08/2018-nay  
Số cổ phần DMC: 0 cp



## GIỚI THIỆU BAN LÃNH ĐẠO TỔNG CÔNG TY

### BAN KIỂM SOÁT

**ÔNG PHẠM MINH ĐỨC**

Trưởng Ban Kiểm soát  
Sinh ngày: 22/01/1976

Thời gian công tác tại DMC:  
Từ 01/2009 – nay  
Số cổ phần DMC: 0 cp

**BÀ NGUYỄN THỊ MINH HẰNG**

Thành viên Ban Kiểm soát  
Sinh ngày : 1/6/1975

Thời gian công tác tại DMC: Từ 03/1997 – nay  
Số cổ phần DMC: 1.600 cp

**BÀ NGUYỄN THỊ TRÂM**

Thành viên Ban Kiểm soát  
Sinh ngày: 13/4/1965

Thời gian công tác tại DMC: Từ 08/2010 – nay  
Số cổ phần DMC: 1.000 cp

**ÔNG TRẦN VĂN TRINH**

Kế toán trưởng  
Sinh ngày: 6/3/1971

Thời gian công tác tại DMC: Từ 07/2011 – nay  
Số cổ phần DMC: 10.800 cp

## 2 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA DMC

### QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN:

Xây dựng DMC phát triển bền vững, mở rộng và phát triển mảng cung cấp dịch vụ cốt lõi bao gồm các dịch vụ Dầu khí kỹ thuật cao cho khâu đầu đồng thời phát triển mảng hoá chất cho khâu sau nhằm đáp ứng nhu cầu của các nhà máy lọc hoá dầu trong nước và quốc tế.



### MỤC TIÊU TỔNG QUÁT CỦA DMC:

Xây dựng và phát triển DMC thành nhà cung cấp dịch vụ hóa kỹ thuật chuyên nghiệp, nhà sản xuất, cung cấp hóa chất chủ lực của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, có uy tín trong nước và quốc tế. Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng từ 10-15% cho giai đoạn từ 2016- 2025 và khoảng 15% -20% cho giai đoạn 2026-2035.

## CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA DMC



### a) Lĩnh vực dịch vụ:

---

Cung cấp các dịch vụ kỹ thuật cao cho ngành dầu khí bao gồm các dịch vụ: dịch vụ dung dịch khoan, dịch vụ giếng khoan, hoàn thiện giếng, xử lý vùng cận đáy giếng, gia tăng hệ số thu hồi dầu. Phát triển các căn cứ tại Nghi Sơn, Quảng Ngãi, Vũng Tàu và Lào để phục vụ hoạt động cung cấp dịch vụ trên nhiều lĩnh vực khác nhau nhằm mở rộng thị trường của Tổng công ty. Đàm phán ký kết các thỏa thuận liên doanh, hợp tác dài hạn với các đối tác trong nước và nước ngoài để phát triển dịch vụ gia tăng thu hồi dầu, sản xuất khí Công nghiệp, các dịch vụ kỹ thuật Dầu khí chất lượng cao.

### b) Lĩnh vực kinh doanh:

---

Cung cấp hoá chất cho ngành dầu khí trong các khâu khai thác, vận chuyển và chế biến dầu khí và cho các đơn vị ngoài ngành dầu khí. Xây dựng chuỗi cung ứng để phân phối các sản phẩm hoá dầu trong và ngoài nước như hạt nhựa, lưu huỳnh...Cung cấp nguyên liệu đầu vào cho các nhà máy hoá dầu trong nước.

### c) Lĩnh vực sản xuất:

---

Định hướng trở thành nhà sản xuất các sản phẩm có giá trị gia tăng và hàm lượng công nghệ cao phục vụ cho trong và ngoài ngành Dầu khí, thay đổi mạnh mẽ cơ cấu sản phẩm từ sản xuất hoá phẩm sang sản xuất hoá chất, hoá dầu:

- Sản xuất hoá chất phục vụ hoạt động khai thác, vận chuyển, chế biến dầu khí.
- Sản xuất xúc tác, hoá chất khác cung cấp cho các nhà máy lọc hoá dầu, cung cấp nguyên liệu cho các nhà máy sản xuất hoá chất/xúc tác trong và ngoài nước
- Sản xuất các hoá phẩm, phụ gia phục vụ cho hoạt động khoan thăm dò, khai thác dầu khí (Barite, Bentonite, Xi măng G...)

## 3 THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

### MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

---

Tổng công ty DMC là đơn vị thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam. DMC được tổ chức theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, tuân thủ các quy định và chuẩn mực quản trị của doanh nghiệp niêm yết. Hiện DMC có 02 Công ty con, trong đó 01 Công ty là công ty cổ phần chưa đại chúng và 01 Công ty là công ty TNHH; 04 chi nhánh và 01 Công ty liên kết.

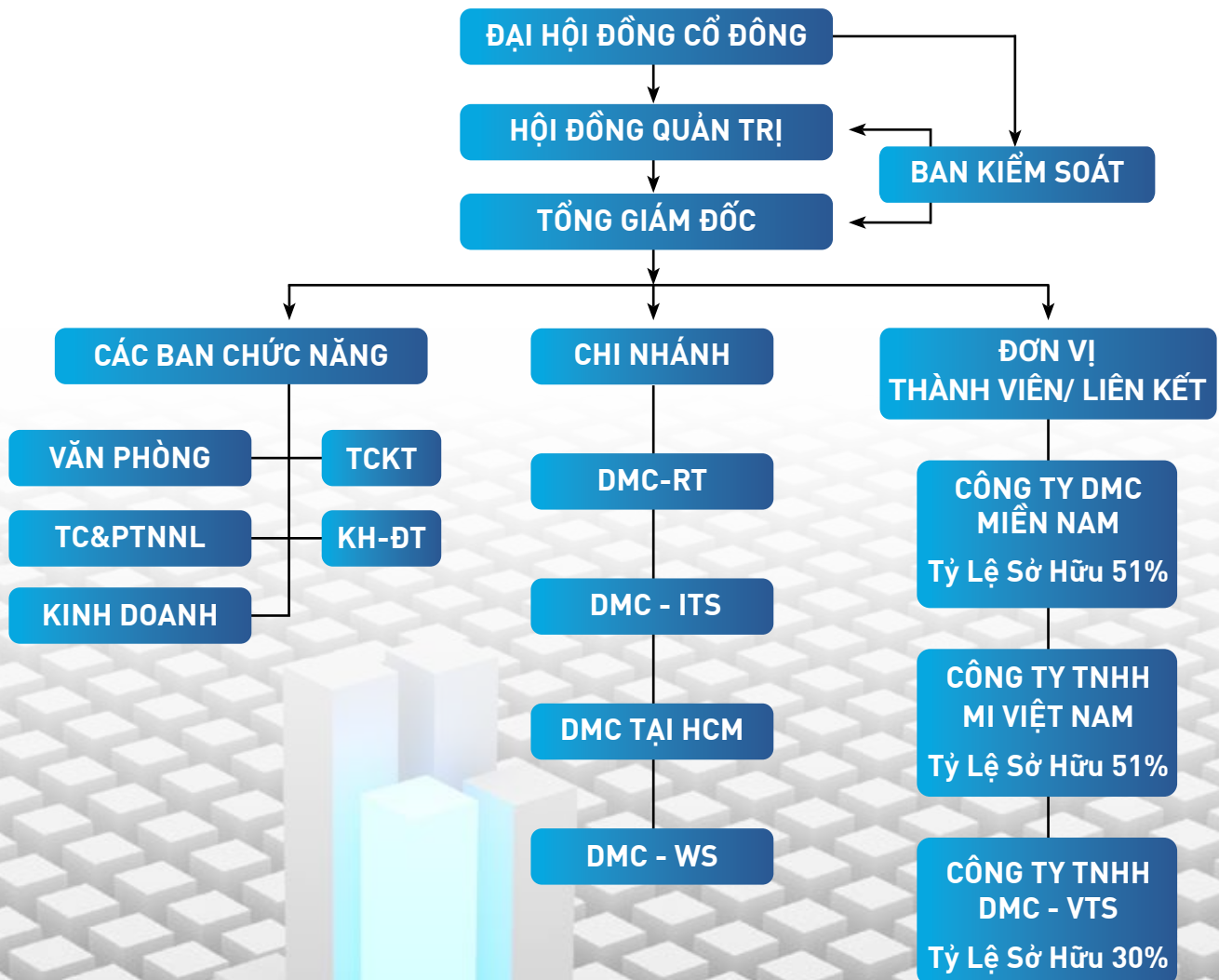
### CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ

---

Công ty Mẹ có 05 Ban/Văn phòng bao gồm: Văn phòng, Ban Tổ chức & Phát triển Nguồn Nhân lực, Ban Kế hoạch- Đầu tư, Ban Kinh doanh, Ban Tài chính-Kế toán và 04 chi nhánh.



## CƠ CẤU TỔ CHỨC



## 4 QUẢN TRỊ RỦI RO

“ Hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu của DMC gắn chặt với các hoạt động khoan, khai thác của ngành Dầu khí, các rủi ro luôn tiềm ẩn trong hoạt động SXKD của DMC. Xác định được tầm quan trọng của quản trị rủi ro, Ban điều hành DMC luôn quan tâm, chú trọng công tác quản trị rủi ro nhằm thực hiện thành công các chiến lược, mục tiêu phát triển bền vững. Hiện nay DMC đã nhận diện và quản lý các rủi ro đặc thù sau: ”





## RỦI RO QUẢN LÝ NGUỒN NHÂN LỰC:

---

### Xác định rủi ro:

Giữ gìn và phát triển nguồn nhân lực là giá trị cốt lõi cho sự phát triển ổn định và bền vững. Thị trường lao động trong ngành dầu khí đặc biệt là lao động chất lượng cao luôn có sự cạnh tranh rất gay gắt.

### Biện pháp giảm thiểu rủi ro:

Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự; Xây dựng chính sách lương, thưởng minh bạch, công bằng; Chính sách phúc lợi, an sinh xã hội luôn được quan tâm và tạo điều kiện cho người lao động luôn được hưởng chế độ đãi ngộ cao nhất; Tạo dựng môi trường làm việc năng động, cạnh tranh mang đậm nét văn hóa DMC nói riêng và văn hóa Dầu khí nói chung.

## RỦI RO VỀ CHÍNH SÁCH:

---

### Xác định rủi ro:

Hàng loạt các bộ luật, luật đã được ban hành, điều chỉnh, thay đổi, bổ sung bao trùm trên tất cả các lĩnh vực, trong đó các quy định của Luật Đấu thầu khi áp dụng trong lĩnh vực Dầu khí có tính chất đặc thù đã không khuyến khích được dịch vụ đặc thù ngành. Ngoài ra, là đơn vị thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc Gia Việt Nam, những thay đổi về Kế hoạch thăm dò, khai thác dầu khí của Tập đoàn cũng ảnh hưởng trực tiếp đến Kế hoạch kinh doanh của Tổng công ty.

### Biện pháp giảm thiểu rủi ro:

Định kỳ rà soát, cập nhật hệ thống các quy chế, quy định nội bộ đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật, tạo cơ sở pháp lý vững chắc trong quản lý, điều hành hoạt động của Tổng công ty; Tuyên truyền phổ biến pháp luật đến tất cả các cấp quản lý từ Tổng công ty đến các đơn vị thành viên/trực thuộc; Kiến nghị cấp có thẩm quyền cải tiến chính sách, ưu tiên phát triển dịch vụ trong nước, dịch vụ trong ngành.

## RỦI RO VỀ THỊ TRƯỜNG:

### Xác định rủi ro:

Hoạt động chính của DMC chính là cung cấp hóa chất, hóa phẩm và các dịch vụ kỹ thuật cho hoạt động thăm dò, khoan, khai thác dầu khí cho các nhà thầu dầu khí, biến động giá dầu ảnh hưởng trực tiếp đến ngành công nghiệp dầu khí.

### Biện pháp giảm thiểu rủi ro:

Tập trung và quyết liệt trong công tác tái cấu trúc, tinh gọn bộ máy quản lý, tăng cường nguồn lực cho các đơn vị sản xuất kinh doanh hiệu quả; Tiếp tục nghiên cứu và triển khai đầu tư các dự án, phát triển các dịch vụ, kinh doanh các sản phẩm trong lĩnh vực là thế mạnh của DMC và của ngành dầu khí để tạo sự chuyển biến đột phát trong định hướng SXKD.

## NHÓM RỦI RO VỀ TÀI CHÍNH:

### RỦI RO TÍN DỤNG:

#### Xác định rủi ro:

Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho DMC.

#### Biện pháp giảm thiểu rủi ro:

DMC có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem DMC có chịu rủi ro tín dụng hay không. Ngoài ra, DMC luôn thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu quá hạn theo đúng quy định của Nhà nước để đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

### RỦI RO VỀ TỶ GIÁ HỐI ĐOÁI:

#### Xác định rủi ro:

DMC thực hiện một số giao dịch có gốc ngoại tệ, theo đó DMC sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá.

#### Biện pháp giảm thiểu rủi ro:

DMC luôn có bộ phận phân tích rủi ro tỷ giá để có điều chỉnh các khoản mục ngoại tệ tương ứng. Đàm phán và lựa chọn đồng tiền thanh toán là ngoại tệ thông dụng, có sẵn trên thị trường. Lựa chọn tổ chức tín dụng lành mạnh, có dự trữ ngoại hối tốt và đầy đủ các giấy phép theo quy định của pháp luật.

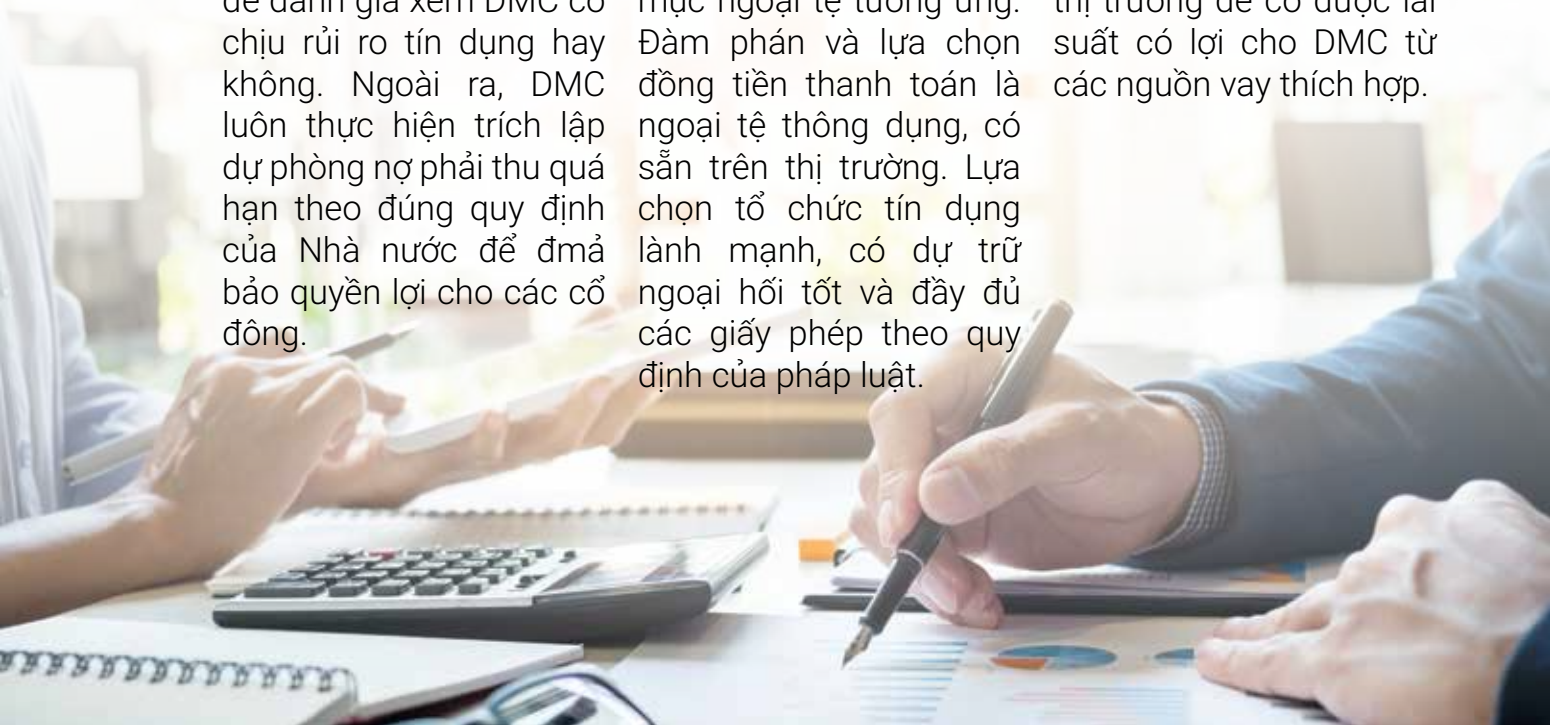
### RỦI RO VỀ LÃI SUẤT:

#### Xác định rủi ro:

DMC chịu rủi ro lãi suất phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất đã được ký kết.

#### Biện pháp giảm thiểu rủi ro:

Rủi ro này được DMC quản lý bằng cách duy trì các mức độ hợp lý các khoản vay và phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được lãi suất có lợi cho DMC từ các nguồn vay thích hợp.







# DMC

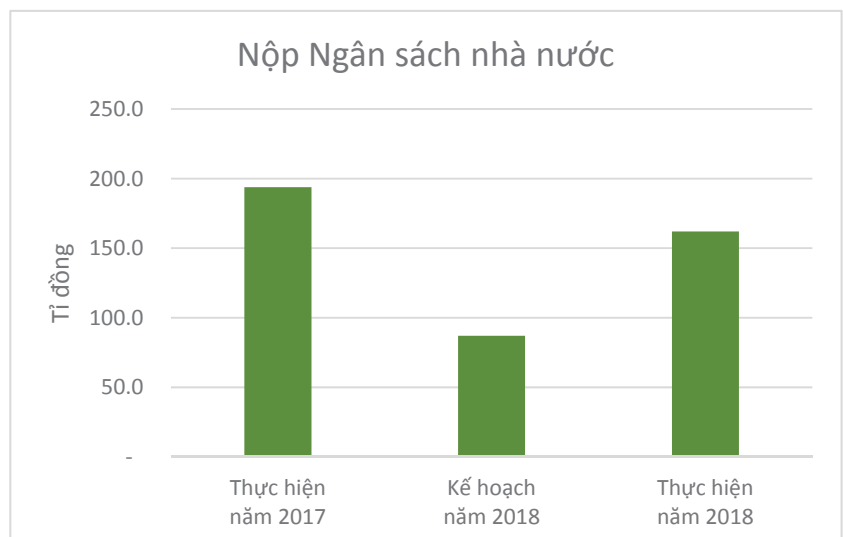
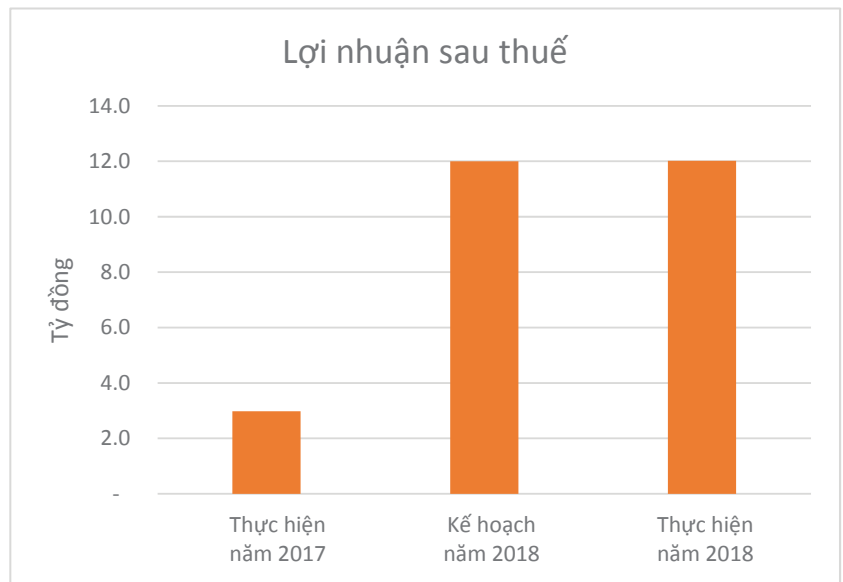
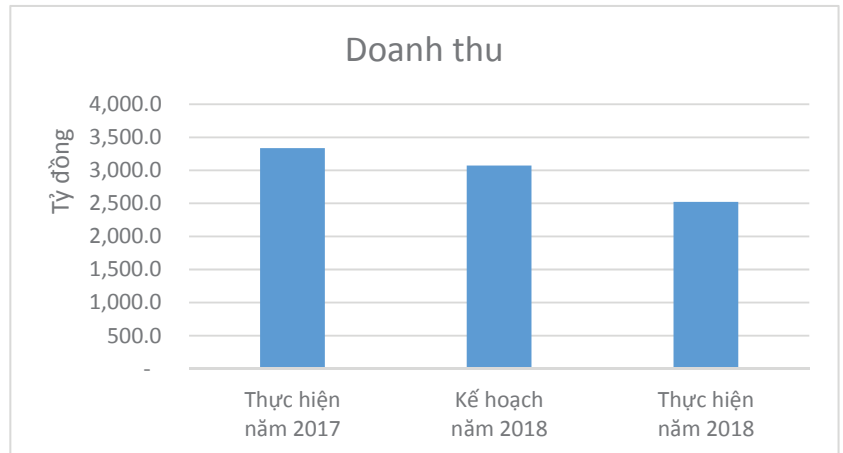
## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tổ chức và nhân sự
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

## 1

## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

## KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH HỢP NHẤT



## KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY MẸ VÀ CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN NĂM 2018

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện Năm 2017	Kế hoạch Năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ %	
A	B	C	1	2	3	4 = 3:2	5= 3:1
<b>1</b>	<b>Công ty mẹ - TCT</b>						
-	Tổng doanh thu	Tỷ đ	2.757,3	2.139	2.100,13	98	76
-	Lợi nhuận trước thuế	-	18,03	13,6	42,64	313,5	236
-	Lợi nhuận sau thuế	-	18,03	13,6	38,7	284,5	210,7
-	Nộp NSNN	-	98,5	30	90,01	300	91,3
<b>2</b>	<b>DMC – Miền Nam</b>						
-	Doanh thu	Tỷ đ	200,7	212	236,14	111	117,6
-	Lợi nhuận trước thuế		0,07	0	5,033	-	-
-	Lợi nhuận sau thuế		0,07	0	5,033	-	-
<b>3</b>	<b>M-I Vietnam</b>						
-	Doanh thu	Tỷ đ	416,6	435	289,36	66,5	69
-	Lợi nhuận trước thuế	-	36,5	26	27,53	105,8	75,4



Thiết bị làm sạch bằng nước áp suất cao



Để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD năm 2018, DMC đã tập trung triển khai nhiều biện pháp đồng bộ, điều hành hoạt động SXKD, luôn bám sát thị trường và phát triển các khách hàng mới; Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh/dịch vụ ít bị tác động ảnh hưởng của giá dầu thô và các dịch vụ trên bờ; Hoàn thiện hệ dung dịch riêng của DMC để gia tăng giá trị thương mại...

## LĨNH VỰC DỊCH VỤ HOÁ KỸ THUẬT

DMC đã tích cực khai thác, mở rộng thị trường và bám sát khách hàng, do vậy lĩnh vực dịch vụ đã đảm bảo được mục tiêu lợi nhuận năm 2018. Kết quả hoạt động của lĩnh vực dịch vụ: Doanh thu 810 tỷ đồng, đạt 93% Kế hoạch năm và bằng 72% so với năm 2017; Lợi nhuận 48,48 tỷ đồng, đạt 127% Kế hoạch năm và bằng 84,4% so với năm 2017, cụ thể:

### Về cung cấp dịch vụ dung dịch khoan:

Doanh thu 643,5 tỷ đồng, đạt 98% Kế hoạch năm và bằng 88% so với năm 2017; Lợi nhuận trước thuế 46,3 tỷ đồng, đạt 128,6% Kế hoạch năm và bằng 97% so với năm 2017. Năm 2018, Công ty M-I Vietnam và Chi nhánh DMC WS triển khai cung cấp dịch vụ cho 19 giếng khoan, ép vữa thủy lực 01 giếng và 07 giếng sửa của các khách hàng Indimitsu, Rosneft, JVPC và Vietsovetro. Trong đó: DMC-WS cung cấp dịch vụ cho 14 giếng khoan và 06 giếng sửa; Công ty M-I Viet Nam cung cấp dịch vụ cho 05 giếng khoan và 01 giếng sửa.

### Về cung cấp dịch vụ công nghiệp:

Doanh thu 117 tỷ đồng, đạt 71% Kế hoạch năm và bằng 35% so với năm 2017; Lợi nhuận 0,16 tỷ đồng. Năm 2018, DMC chủ yếu tập trung nhân lực xây dựng cơ sở vật chất và tìm kiếm công việc mới tại một số dự án của Tập đoàn như: Dự án Long Sơn, Nhà máy Đạm Cà Mau, PVOil,...Đồng thời, tiếp cận giới thiệu năng lực cung cấp dịch vụ mới trong lĩnh vực lắp đặt năng lượng điện mặt trời tới một số đơn vị ngoài ngành như Nhà máy điện mặt trời Vạn Ninh, Licogi, Hanwa,...

### Về nghiên cứu ứng dụng và dịch vụ hỗ trợ khai thác:

Doanh thu 50 tỷ đồng, đạt 104% Kế hoạch năm và bằng 119% so với năm 2017; Lợi nhuận 2 tỷ đồng, đạt 100% Kế hoạch năm và bằng 192% so với năm 2017. Triển khai 25 hợp đồng cung cấp dịch vụ kỹ thuật, trong đó 18 hợp đồng dịch vụ khâu đầu cho các khách hàng VSP, Cuu Long JOC, JVPC và 07 hợp đồng dịch vụ khâu sau cho các khách hàng NSRP, BSR, PVGas, LNG Vietnam. Ngoài ra, DMC cũng đã phát triển thêm được 02 khách hàng mới là PVGas và LNG Vietnam với các dịch vụ thi công và tư vấn nghiên cứu thị trường.



## LĨNH VỰC KINH DOANH

Năm 2018, hoạt động kinh doanh của DMC còn tồn tại khó khăn khi việc kinh doanh Lưu huỳnh nhập khẩu và kinh doanh PP không thuận lợi, sản lượng tiêu thụ sụt giảm, do vậy doanh thu và lợi nhuận từ lĩnh vực kinh doanh không đảm bảo theo mục tiêu kế hoạch (doanh thu 1.509 tỷ đồng, đạt 92% Kế hoạch năm và bằng 86% so với năm 2017; Lợi nhuận 9,43 tỷ đồng, đạt 43% Kế hoạch năm và bằng 58% so với năm 2017), cụ thể:

### Kinh doanh hoá chất:

---

Hóa chất cho dung dịch khoan: Doanh thu 54 tỷ đồng, DMC tiếp tục cung cấp hoá chất khoan cho các khách hàng VSP, Cuu Long JOC. Hóa chất lọc hóa dầu: Doanh thu 158 tỷ đồng, DMC cung cấp hoá chất cho 2 nhà máy lọc dầu tại Việt Nam là BSR và NSRP thông qua nhà thầu JGC, do có sự chuẩn bị tốt về nguồn hàng và phương án cung cấp có giải pháp kỹ thuật đi kèm nên DMC đã ký kết được nhiều hợp đồng hoá chất có giá trị lớn và hợp đồng cung cấp dầu mỡ, vật tư tiêu hao bổ sung cung cấp vào NSRP thông qua JGC. Hóa chất cho khai thác: Doanh thu 50 tỷ đồng, DMC đã triển khai cung cấp hoá chất và dịch vụ cho khách hàng PVEP, VSP, KNOC,..., Đồng thời, đã phát triển thêm được 01 khách hàng mới là JVPC và đã ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ hoá chất khai thác trọn gói cho JVPC năm 2018-2020 ước tính 1,3 triệu USD.

### Kinh doanh sản phẩm hạt nhựa:

---

Doanh thu 1096 tỷ đồng, trong đó doanh thu từ phân phối PP của BSR là 395 tỷ, từ kinh doanh PP nhập khẩu 680, 27 tỷ và từ PP off-spec của NSRP là 21,4 tỷ đồng.

### Kinh doanh Lưu huỳnh:

---

Doanh thu 133 tỷ đồng, DMC đã hoàn thành 01 hợp đồng cung cấp 35.000 tấn Lưu huỳnh ADNOC cho khách hàng.

### Hoạt động xuất khẩu:

---

Thực hiện xuất khẩu 01 lô hàng Barite, với tổng số 3.500 tấn, doanh thu 7,5 tỷ đồng.

## LĨNH VỰC SẢN XUẤT, KỸ THUẬT VÀ CHẤT LƯỢNG

Tổng sản lượng sản xuất 18.270 tấn, đạt 58,5% Kế hoạch năm và bằng 129% so với năm 2017. Hoạt động sản xuất của Miền Nam hiện đang có nhiều thuận lợi, do các sản phẩm chính như Xi măng G, Bentonite API đều có thị trường tiêu thụ ổn định trong ngành, hiện tại các sản phẩm này đã và đang được các Công ty Dịch vụ dầu khí sử dụng hoàn toàn tại Việt Nam, vì vậy hoạt động sản xuất của DMC Miền Nam tương đối ổn định.

## CÁC CÔNG TÁC KỸ THUẬT CHẤT LƯỢNG

DMC đã hoàn thành việc xin tái chứng nhận Hệ thống quản lý Xi măng G-HSR theo tiêu chuẩn API Spec Q1-API Spec 10A. Tổ chức đánh giá chuyển đổi HTQL ISO 9001:2008 – ISO 14001:2004 sang phiên bản mới ISO 9001:2015 – ISO 14001:2015. Tiếp nhận đánh giá giám sát của QMS lần 2 về Hệ thống OHSAS 18001:2007.



Kỹ sư DMC thực hiện xử lý chống ăn mòn tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ

## 2 TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

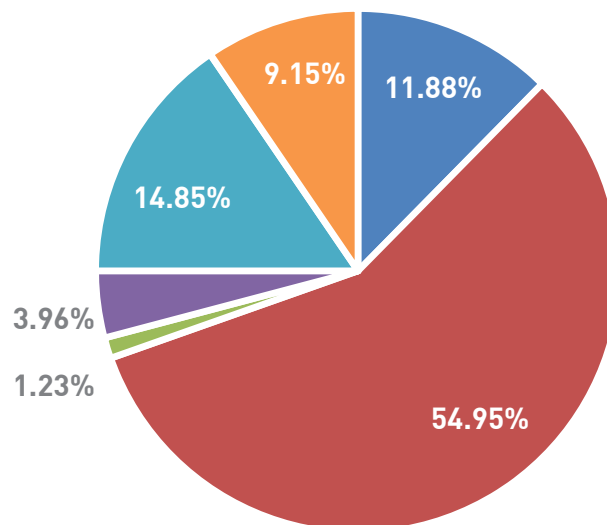
### NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN BAN LÃNH ĐẠO

Trong năm 2018, có sự thay đổi nhân sự, cụ thể như sau:

- Theo quyết định của Tập đoàn, ông Trương Đại Nghĩa được cử làm đại diện vốn tại DMC và giữ chức Chủ tịch HĐQT thay ông Lê Mạnh Hùng kể từ ngày 26/4/2018;
- Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018, ông Bùi Tuấn Ngọc được bầu làm Ủy viên HĐQT chuyên trách thay ông Đỗ Xuân Vịnh nghỉ hưu theo chế độ.
- Theo điều động của Tập đoàn, ngày 18/12/2018, HĐQT DMC đã bổ nhiệm ông Hoàng Trọng Dũng, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần phân bón Dầu khí Cà Mau giữ chức Tổng giám đốc DMC thay ông Tôn Anh Thi (ông Tôn Anh Thi tiếp tục nhận nhiệm vụ Ủy viên HĐQT chuyên trách).
- Ngày 25/1/2019, ông Tôn Anh Thi, Ủy viên HĐQT đã có Đơn từ nhiệm xin thôi đảm nhận chức vụ Ủy viên HĐQT theo nguyện vọng cá nhân.
- Ông Trương Việt Phương bổ nhiệm giữ chức Phó Tổng giám đốc DMC từ ngày 01/8/2018.
- Bổ nhiệm ông Trần Văn Trinh giữ chức Kế toán trưởng từ 23/07/2018

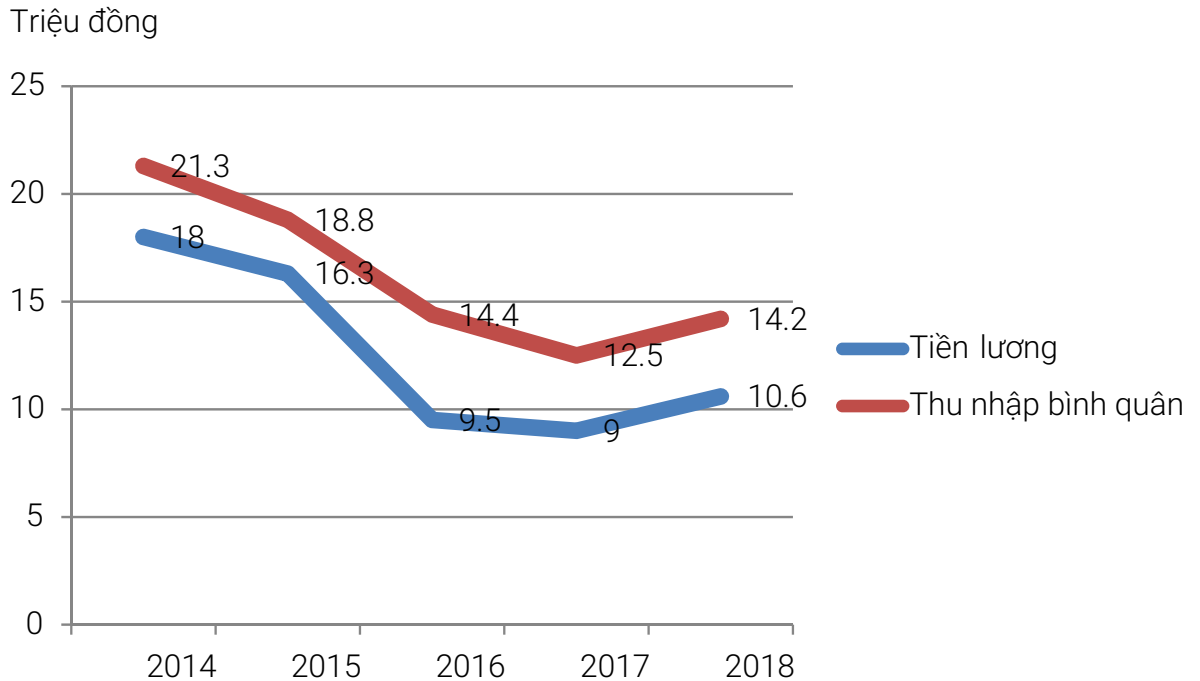
### NHÂN VIÊN VÀ CHÍNH SÁCH NHÂN VIÊN

Số lượng CBCNV (thời điểm 31.12.2018)



■ Trên DH ■ ĐH ■ Cao đẳng ■ Trung cấp ■ CNKT ■ Phổ thông

## MỨC LƯƠNG BÌNH QUÂN



## CHÍNH SÁCH, CHẾ ĐỘ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

Tổng công ty thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động theo Quy định của Nhà nước và Tổng công ty, cụ thể:

### CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH VẬT CHẤT

- Thưởng từ quỹ lương và quỹ khen thưởng cho CBCNV;
- Trợ cấp khó khăn cho những CBCNV gặp khó khăn trong cuộc sống.
- Chi tiền may trang phục quần áo, tiền nghỉ mát, tiền sinh nhật, ngày thành lập Tổng công ty, ngày Lễ, Tết ... cho CBCNV

### CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH VỀ TINH THẦN

Tạo điều kiện cho CBCNV được học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; CBCNV được tham gia trong các phong trào sinh hoạt quần chúng như hội diễn văn nghệ, thể thao của ngành, uống nước nhớ nguồn và các hoạt động khác do Công đoàn và Đoàn thanh niên phát động...





CBCNV Tổng công ty DMC tham gia các hoạt động an sinh xã hội và thể dục thể thao

## CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI

Đền ơn đáp nghĩa Tổng công ty luôn quan tâm và dành một khoản kinh phí không nhỏ để hỗ trợ những CBCNV gặp khó khăn, ủng hộ xây dựng nhà tình nghĩa; tặng quà nhân ngày Thương binh Liệt sỹ hàng năm, ủng hộ đồng bào gặp thiên tai...

## HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO NGƯỜI LAO ĐỘNG

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: khoảng 1150 giờ cho tổng số CBCNV Công ty Mẹ và Chi nhánh.
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: đào tạo về quản lý; đào tạo chuyên sâu/bồi dưỡng thường xuyên chuyên môn, nghiệp vụ; đào tạo kỹ năng làm việc hiệu quả; đào tạo ngoại ngữ...



# 3 TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

## TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

### Công tác thực hiện đầu tư :

Năm 2018, DMC đã thực hiện đầu tư mua sắm các trang thiết bị chủ yếu phục vụ cho hoạt động SXKD với tổng giá trị 2,55 tỷ đồng, đạt 24% Kế hoạch năm và bằng 21% so với năm 2017. Đồng thời, trong năm 2018, DMC tiếp tục nghiên cứu và chuẩn bị đầu tư các dự án trọng tâm, như: Dự án đầu tư căn cứ dịch vụ tại Nghi Sơn: dự án đang trong giai đoạn nghiên cứu báo cáo cơ hội đầu tư . Dự án đầu tư khai thác mỏ đá hoa Lèn Kẻ Bút- Tân Kỳ - Nghệ An: đã hoàn thành xong các thủ tục xin cấp giấy phép khai thác, hoàn thành công tác bảo vệ Đề án khai thác và đang chờ cấp phép khai thác, song song với đó DMC cũng đang tích cực tìm kiếm đối tác nhận chuyển nhượng dự án.

### Công tác nghiên cứu các sản phẩm mới/ dịch vụ mới :

Dịch vụ camera hồng ngoại: DMC đang phối hợp cùng Quantum IR (Mỹ) để triển khai cung cấp dịch vụ camera kiểm soát nhiệt độ, rò rỉ cho các khách hàng trong và ngoài ngành dầu khí. Dự án đầu tư Nhà máy sản xuất khí công nghiệp: DMC đang phối hợp với Công ty khí Công nghiệp Thái Lan (BIG) và Air Products của Mỹ để nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện Phương án hợp tác trong lĩnh vực khí công nghiệp. Dự án nghiên cứu cơ hội đầu tư sản phẩm H2O2 (Oxy già): trên cơ sở nhu cầu thị trường Việt Nam, DMC đã nghiên cứu, đánh giá tiềm năng thị trường sản phẩm; Đồng thời, hợp tác với đối tác Evonik (Bỉ) để hoàn thành báo cáo đánh giá cơ hội đầu tư sản phẩm.



# 4 TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Để đảm bảo các mục tiêu kế hoạch đã được Tập đoàn phê duyệt, ngay từ những tháng đầu tiên của năm 2018, DMC đã tập trung triển khai nhiều biện pháp đồng bộ, điều hành hoạt động SXKD; Song song với đó, DMC đã triển khai tích cực công tác rà soát, tiết giảm các chi phí quản lý; Đàm phán với nhà cung cấp để giảm giá các sản phẩm/dịch vụ đầu vào; Thực hiện Tái cấu trúc thu gọn bộ máy hoạt động tại Công ty Mẹ, Tái cấu trúc các Đơn vị hoạt động không hiệu quả, mục tiêu tiết giảm tối đa các chi phí quản lý và gia tăng hiệu quả hoạt động. Tỷ lệ Nợ/Vốn chủ sở hữu đã giảm trong năm 2018 (ở mức 115,4%) do cả tổng nợ và vốn chủ sở hữu của TCT đều giảm so với cùng kỳ (giảm quy mô tài sản, nguồn vốn do TCT thoái toàn bộ vốn góp tại DMC-Miền Trung và DMC-Miền Bắc), đảm bảo tỷ lệ an toàn tài chính (hệ số nợ <2).

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	Năm 2016
Tổng tài sản	1.958.135.177.040	2.149.764.600.471	-8,91%
Doanh thu thuần	2.464.614.506.571	3.317.225.248.174	-25,70%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	10.489.991.079	25.650.593.824	-59,10%
Lợi nhuận khác	5.586.787.206	-4.349.703.327	326,50%
LN trước thuế	16.076.778.285	21.300.890.497	-24,53%
Lợi nhuận sau thuế	12.016.677.808	2.981.201.353	303,08%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	64,48%	77,64%	-16,94%

## CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2018	Năm 2017	% Tăng/ Giảm
<b>I. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
1. Hệ số thanh toán ngắn hạn = Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	lần	1,62	1,58	2,80%
2. Hệ số thanh toán nhanh =(TSNH - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	lần	1,33	1,29	2,60%
<b>II. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
1. Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	53,57%	55,99%	-4,31%
2. Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	115,40%	127,22%	-9,29%
<b>III. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
1. Số vòng quay hàng tồn kho = Giá vốn hàng bán/ Giá trị hàng tồn kho bình quân trong kỳ	vòng	7,22	5,91	22,17%
2. Doanh thu thuần/Tổng Tài sản	vòng	1,26	1,54	-18,43%
<b>IV. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
1. Chỉ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,48%	0,09%	442,52%
2. Chỉ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	0,58%	0,14%	306,43%
3. Chỉ số lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	0,42%	0,77%	-44,96%

# 5 CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

## CƠ CẤU CỔ ĐÔNG PHÂN THEO TỈ LỆ SỞ HỮU

### Tổng số cổ phần:

50.000.000 cổ phần phổ thông, trong đó

### Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do:

50.000.000 cp

### Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng:

0 cp

### Cơ cấu cổ đông:

### Thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

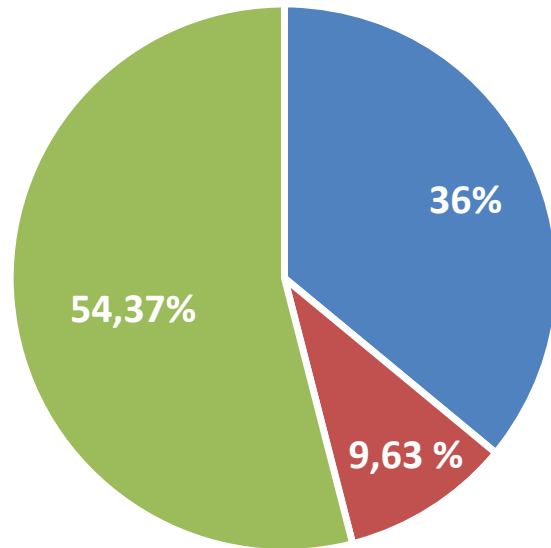
Không có

### Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Không có

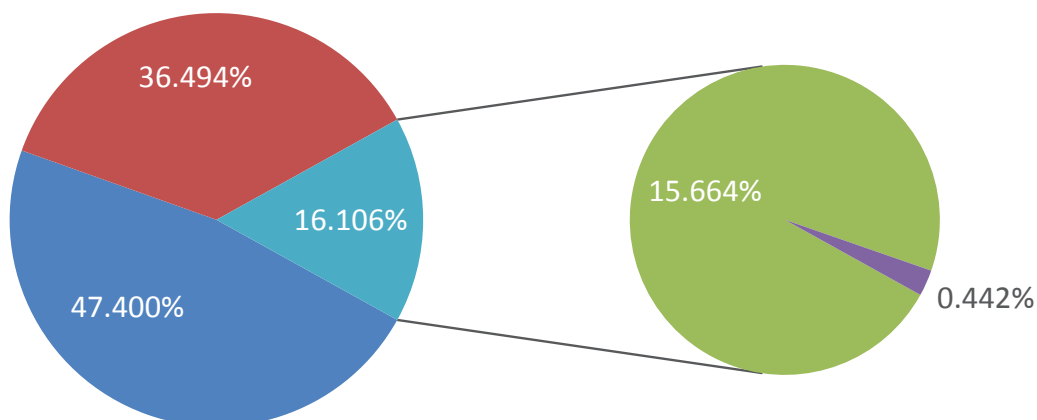
### Các chứng khoán khác:

Không có



■ PVN ■ Samarang ■ Cổ đông khác

## CƠ CẤU CỔ ĐÔNG PHÂN THEO ĐỐI TƯỢNG SỞ HỮU



■ Cá nhân trong nước ■ Tổ chức trong nước  
■ Tổ chức nước ngoài ■ Cá nhân nước ngoài

## 6 BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY



### TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Điện: 1.328.294 KWh và 138449,67 tấn dầu DO
- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả. Không có
- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo). Không có
- Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm): 11904 m<sup>3</sup>

### TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Năm 2018, Tổng công ty DMC đã thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, các chỉ số quan trắc môi trường đều nằm trong giới hạn cho phép, chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật về công tác bảo vệ môi trường.

Thực hiện nhiều giải pháp để giảm thiểu các tác động xấu đến môi trường như thu gom và xử lý (nước thải, khí thải) theo tiêu chuẩn quy định trước khi thải ra môi trường, thu gom, phân loại (chất thải rắn, chất thải nguy hại) và xử lý đúng quy định. Nhờ đó, trong năm 2018

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: Không có  
 Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: Không có



## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG XÃ HỘI CỦA ĐƠN VỊ.

### Đánh giá liên quan đến người lao động:

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV theo đúng quy định. Đồng thời thực hiện chế độ bồi dưỡng độc hại và khám sức khỏe bệnh nghề nghiệp cho những người lao động làm việc trong môi trường nặng nhọc độc hại theo đúng quy định của pháp luật.
- Trang bị đầy đủ các phương tiện Bảo hộ lao động cho người lao động
- Trang bị đầy đủ thuốc men, dụng cụ y tế và tổ chức các khóa huấn luyện liên quan đến công tác AT-VSLĐ đầy đủ cho người lao động.
- Thực hiện đo kiểm môi trường lao động nhằm đánh giá, kiểm soát điều kiện lao động được an toàn.
- Liên tục thực hiện và cải tiến hệ thống quản lý tích hợp An toàn- Môi trường- Chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9000- ISO 14000- ISO 18000 trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

### Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, an ninh trật tự tại địa phương không gây ô nhiễm môi trường, không gây mất an ninh an toàn, không để xảy ra cháy nổ.

## BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Năm 2018, DMC tiếp tục duy trì tốt hoạt động của các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, như: Phối hợp cùng chính quyền tổ chức chúc Tết và tặng quà cho các đoàn viên Công đoàn cơ sở DMC có hoàn cảnh khó khăn; Hỗ trợ cho CBCNV-LĐ tại các Đơn vị thành viên có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền 42 triệu đồng. Tổ chức Lễ phát động Tháng công nhân, Tháng hành động về ATVSLĐ năm 2018 tại Quảng Ngãi. Tổ chức “Chương trình hiến máu tình nguyện năm 2018”, với hơn 100 người tham dự và thu được 98 đơn vị máu; Tham gia hoạt động an sinh xã hội tại huyện đảo Lý Sơn; Phối hợp với Công đoàn Dầu khí tổ chức hoạt động an sinh xã hội tại tỉnh Điện Biên; Chỉ đạo các Công đoàn cơ sở thành viên tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Tháng Công nhân, Tháng hành động về ATVSLĐ năm 2018”; Tham gia Hội thao Công đoàn Dầu khí năm 2018 và đã đạt được nhiều thành tích.



**DMC**

### **III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD
2. Kế hoạch trọng tâm năm 2019

## 1

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD**

Triển khai Kế hoạch SXKD năm 2018, DMC tiếp tục nhận được sự chỉ đạo sát sao và hỗ trợ hiệu quả từ Tập đoàn và một số Đơn vị thành viên trong ngành, từ đó DMC có được các lợi thế tiếp cận và cung cấp các sản phẩm/dịch vụ cho các Đơn vị trong ngành. Đây cũng là cơ sở để DMC hoàn thiện hơn chuỗi cung cấp sản xuất, kinh doanh và dịch vụ để từng bước mở rộng, phát triển cung cấp các sản phẩm/dịch vụ ra thị trường ngoài ngành. DMC tiếp tục khai thác được thế mạnh của lĩnh vực cốt lõi là dịch vụ dung dịch khoan phục vụ cho các dự án thăm dò, khai thác dầu khí tại Việt Nam. Ngoài ra, DMC có đội ngũ lao động trẻ, nhiệt huyết để phát triển các lĩnh vực sản xuất kinh, doanh và dịch vụ mới. ”



Tuy nhiên, bên cạnh thuận lợi, DMC đã phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức do hoạt động SXKD chủ yếu của DMC gắn chặt với các hoạt động khoan, khai thác của ngành Dầu khí. Năm 2018, mặc dù giá dầu thô đã bắt đầu tăng (dao động quanh mức 60-70 USD/thùng), nhưng chưa ổn định, các nhà thầu dầu khí vẫn hạn chế thực hiện các hoạt động thăm dò, mở rộng khai thác. Một số đơn vị chủ đầu tư còn chưa thực sự tích cực hỗ trợ các đơn vị dịch vụ trong ngành. Do vậy, các lĩnh vực hoạt động chính của DMC đều gặp nhiều khó khăn, cụ thể: Lĩnh vực dịch vụ dung dịch khoan khối lượng công việc giảm; Lĩnh vực dịch vụ công nghiệp doanh thu và lợi nhuận chưa đảm bảo theo mục tiêu kế hoạch; Lĩnh vực sản xuất chưa phát huy hết công suất thiết kế của nhà máy.

Với các thuận lợi và khó khăn trên, xác định các chỉ tiêu kế hoạch có nhiều thách thức nên ngay từ đầu năm DMC đã tập trung triển khai nhiều biện pháp đồng bộ, điều hành hoạt động SXKD, luôn bám sát thị trường và phát triển các khách hàng mới; Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh/dịch vụ ít bị tác động ảnh hưởng của giá dầu thô và các dịch vụ trên bờ; Hoàn thiện hệ dung dịch riêng của DMC để gia tăng giá trị thương mại... Song song với đó, DMC đã triển khai tích cực công tác rà soát, tiết giảm các chi phí quản lý; Đàm phán với nhà cung cấp để giảm giá các sản phẩm/dịch vụ đầu vào; Thực hiện Tái cấu trúc thu gọn bộ máy hoạt động tại Công ty Mẹ; Tái cấu trúc các Đơn vị hoạt động không hiệu quả, năm 2018 DMC hoàn thành thoái toàn bộ phần vốn tại 02 Đơn vị thành viên là DMC Miền Bắc và DMC Miền Trung (là các đơn vị hoạt động kém hiệu quả), góp phần gia tăng hiệu quả hoạt động cho Công ty Mẹ. Kết quả SXKD năm 2018 của DMC ghi nhận ở mức khả quan, DMC đã hoàn thành/hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận hợp nhất và kế hoạch lợi nhuận Công ty Mẹ - DMC năm 2018, điều này thể hiện sự cố gắng nỗ lực của Ban Lãnh đạo và toàn thể người lao động DMC.



## MỘT SỐ ĐIỂM NỔI BẬT TRONG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 CỦA DMC



Lĩnh vực dịch vụ dung dịch khoan năm 2018 mặc dù còn gặp rất nhiều khó khăn trong bối cảnh giá dầu thô chưa ổn định, khối lượng công việc giảm mạnh, tuy nhiên với cố gắng nỗ lực lĩnh vực này đã đạt kết quả lợi nhuận rất tốt và tiếp tục là điểm sáng trong hoạt động SXKD của DMC năm 2018.

Năm 2018, DMC đã triển khai tích cực công tác Tái cấu trúc trong toàn Tổng công ty và đã thực hiện thoái vốn thành công 02 Đơn vị thành viên là Công ty DMC Miền Bắc và DMC Miền Trung. DMC cũng đã giải quyết xong chế độ chính sách với người lao động tại 02 Đơn vị này sau thoái vốn.

Bộ máy hoạt động của Công ty Mẹ - DMC được kiện toàn theo mô hình hoạt động tinh gọn và hiệu quả, hiện tại bộ máy Công ty Mẹ giảm từ 6 Ban/ Văn phòng xuống còn 5 Ban/ Văn phòng. Đang từng bước triển khai tái cấu trúc các đơn vị hoạt động không hiệu quả, cũng như chuyển đổi mô hình hoạt động của các Chi nhánh.

Triển khai hiệu quả công tác tiết kiệm và tiết giảm chi phí để gia tăng hiệu quả hoạt động trong bối cảnh hoạt động SXKD còn rất nhiều khó khăn, năm 2018 DMC đã thực hiện việc rà soát, thắt chặt quản lý chi phí tại Công ty Mẹ, tiết giảm triệt để các chi phí hoạt động văn phòng, với tổng mức tiết giảm từ chi phí quản lý chung khoảng 700 triệu đồng

Chuỗi cung ứng hoá chất được tổ chức chuyên nghiệp hơn. DMC tiếp tục triển khai cung cấp hoá chất cho các hoạt động của ngành Dầu khí từ khoan, khai thác, lọc hóa dầu và Điện, Khí.

## 2 KẾ HOẠCH SXKD 2019

### Các chỉ tiêu chính hợp nhất

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2019
1	Sản xuất	Tấn	15.350
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	1.962
3	Lợi nhuận trước thuế	-	3,17
4	Lợi nhuận sau thuế	-	0,17
5	Nộp Ngân sách NN	-	77
6	Đầu tư XD CB	-	0

### Chỉ tiêu công ty Mẹ

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2019
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	1.622,6
2	Lợi nhuận trước thuế	-	5,1
3	Lợi nhuận sau thuế	-	5,1
4	Nộp Ngân sách NN	-	38,4
5	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	1,6



(Các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2019 của DMC đã được Tập đoàn chấp thuận tại Nghị quyết số 431/NQ-DKVN ngày 18/01/2019).

Năm 2019, sẽ là một năm tiếp tục khó khăn và thách thức đối ngành dầu khí nói chung và với DMC nói riêng trong bối cảnh giá dầu thô trên thị trường thế giới được dự báo sẽ có nhiều biến động, chưa thể đem lại sự hồi phục ngay về khối lượng công việc, cũng như giá cả và lợi nhuận hấp dẫn cho các nhà cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí. Một số khó khăn của DMC trong triển khai kế hoạch 2019 được nhận định như sau: Lĩnh vực dịch vụ dung dịch khoan: số lượng giếng khoan dự kiến năm 2019 không tăng nhiều so với năm 2018 (DMC dự kiến cung cấp dịch vụ cho khoảng 22 giếng); Lĩnh vực dịch vụ công nghiệp, đặc biệt là lĩnh vực xử lý môi trường gặp nhiều khó khăn trong việc phát triển thị trường trong và ngoài ngành do nhu cầu xây mới hệ thống xử lý nước trong ngành dầu khí hiện còn thấp và cần thời gian để tiếp cận khách hàng ngoài ngành. Tuy nhiên, năm 2019, DMC cũng có rất nhiều yếu tố thuận lợi như: DMC tiếp tục nhận được sự chỉ đạo sát sao và hỗ trợ hiệu quả từ Tập đoàn và một số Đơn vị thành viên trong ngành, DMC sẽ duy trì cung cấp các sản phẩm/dịch vụ cho các Đơn vị trong ngành. Tiếp tục khai thác được thế mạnh của lĩnh vực cốt lõi là dịch vụ dung dịch khoan phục vụ cho các dự án thăm dò, khai thác dầu khí tại Việt Nam. Hiện nay DMC đang thực hiện quyết liệt tái cấu trúc tổng thể bộ máy hoạt động. Đồng thời, tập trung thúc đẩy hoạt động SXKD và mở rộng, phát triển cung cấp các sản phẩm/dịch vụ ra thị trường ngoài ngành, với mục tiêu thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2019 ở mức cao nhất.



## NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

- Chỉ đạo các đơn vị trong toàn Tổng công ty tập trung các nguồn lực, thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 2019;
- Hoàn thiện Chiến lược phát triển của DMC đến 2025 và định hướng đến 2035, tạo sự đột phá trong hoạt động SXKD của DMC;
- Tiếp tục thực hiện quyết liệt công tác tái cấu trúc, tinh gọn bộ máy và nâng cao thu nhập cho CBCNV, mang lại lợi nhuận cho nhà đầu tư và Nộp ngân sách nhà nước;
- Thay đổi căn bản và đột phá trong hoạt động SXKD, thay đổi, cải tiến trong cơ chế để thúc đẩy, phát triển hoạt động SXKD, cung cấp dịch vụ và thương mại;
- Xây dựng cơ chế tiền lương trên cơ sở khoán Quỹ lương theo hiệu quả SXKD;
- Xử lý quyết liệt các tồn đọng trong quyết toán và sử dụng hiệu quả tài sản, công tác công nợ kéo dài. Đổi mới công tác quản trị nhằm phát huy sáng tạo, nhiệt huyết của CBCNV;
- Nâng cao năng lực cạnh tranh, hạ giá thành, tăng cường chất lượng sản phẩm/dịch vụ để có thể giữ và mở rộng thị trường đối với tất cả các lĩnh vực hoạt động của DMC;
- Kiểm soát tốt tình hình công nợ. Giám sát hàng tồn kho và có giải pháp xử lý kịp thời đảm bảo hàng tồn kho ở mức an toàn. Thực hiện tiết kiệm chi phí hiệu quả.
- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, tập trung nghiên cứu và ứng dụng vào thực tế. Phát triển dòng sản phẩm mới, dịch vụ mới có hiệu quả kinh tế, làm nền tảng cho sự phát triển bền vững lâu dài của DMC;
- Mở rộng thị trường, chuyên nghiệp hóa các hoạt động kinh doanh các sản phẩm, gia tăng danh mục các sản phẩm kinh doanh mới. Tập trung cung cấp một cách ổn định các sản phẩm cho giai đoạn vận hành các Nhà máy lớn trong ngành dầu khí, tiếp tục mở rộng thị trường ngoài ngành.

## NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CHÍNH



Năm 2019, sẽ là một năm tiếp tục khó khăn và thách thức đối ngành dầu khí nói chung và với DMC nói riêng trong bối cảnh giá dầu thô trên thị trường thế giới được dự báo sẽ có nhiều biến động, chưa thể đem lại sự hồi phục ngay về khối lượng công việc, cũng như giá cả và lợi nhuận hấp dẫn cho các nhà cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực dầu khí. Một số khó khăn của DMC trong triển khai kế hoạch 2019 được nhận định như sau: Lĩnh vực dịch vụ dung dịch khoan: số lượng giếng khoan dự kiến năm 2019 không tăng nhiều so với năm 2018 (DMC dự kiến cung cấp dịch vụ cho khoảng 22 giếng); Lĩnh vực dịch vụ dung dịch khoan sẽ tiếp tục chịu sự cạnh tranh gay gắt và khó khăn hơn trong việc gia tăng doanh thu và lợi nhuận; Lĩnh vực dịch vụ công nghiệp, đặc biệt là lĩnh vực xử lý môi trường gặp nhiều khó khăn trong việc phát triển thị trường trong và ngoài ngành do nhu cầu xây mới hệ thống xử lý nước trong ngành dầu khí hiện còn thấp và cần thời gian để tiếp cận khách hàng ngoài ngành; Lĩnh vực kinh doanh: sản phẩm Lưu huỳnh nhập khẩu gặp khó khăn về nguồn cung đầu vào. Năm 2019 ADNOC dự kiến chỉ duyệt cho DMC 2 tàu với tổng số lượng 70.000 tấn. Kinh doanh PP năm 2019 DMC sẽ chỉ tập trung vào kinh doanh PP nhập khẩu hoặc tham gia thầu các lô PP từ Nhà máy Lọc hoá dầu Nghi Sơn.

### Trong lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật

- Chuẩn bị các phương án cạnh tranh tổng thể, hiệu quả, đặc biệt là trong lĩnh vực dịch vụ cung cấp dịch vụ dung dịch khoan khi các đối thủ nước ngoài bằng mọi cách muốn xâm nhập thị phần dung dịch khoan truyền thống của DMC.
- Phát triển dịch vụ sơn, chống ăn mòn công nghiệp, ngoài khách hàng BSR, tiếp cận các khách hàng PVOil, Đạm Cà Mau, Đạm Phú Mỹ và các nhà máy nhiệt điện trong ngành.
- Chuẩn bị các phương án để tham gia cung cấp dịch vụ tại dự án Long Sơn, dự án Dung Quất mở rộng.
- Tìm hiểu khai thác thị trường O&M về xử lý nước thải tại các nhà máy khác trong và ngoài ngành.

## Trong lĩnh vực kinh doanh

---

- Tìm kiếm các phương án huy động nguồn lực tài chính, đặc biệt là các nguồn lực tài chính từ bên ngoài để tiếp tục hoạt động kinh doanh PP nhập khẩu.
- Nghiên cứu xuất khẩu sản phẩm do DMC sản xuất ra nước ngoài.
- Triển khai các giải pháp giảm tồn kho ở mức an toàn tối thiểu.
- Nghiên cứu tìm kiếm nguồn hàng, giảm chi phí đầu vào, tăng hiệu quả kinh doanh.
- Nghiên cứu triển khai các phương án kinh doanh các sản phẩm khác ngoài Lưu huỳnh và PP, xem xét đến cơ hội và thị trường ngoài ngành dầu khí.
- Kiểm soát quy trình thực hiện hợp đồng dài hạn Lưu huỳnh với ADNOC để nâng cao tính cạnh tranh và lợi nhuận, hạn chế thấp nhất rủi ro; Đàm phán với Armaco để mua các lô Lưu huỳnh spot, tìm kiếm các nguồn hàng mới; Nghiên cứu phát triển kinh doanh thêm mặt hàng Petcoke.

## Trong lĩnh vực Tổ chức sản xuất và đầu tư

---

- Tổ chức quản lý và kiểm soát tốt việc sản xuất các sản phẩm truyền thống Bentonite, Xi măng G...đạt năng suất cao, chất lượng tốt, giảm giá thành sản phẩm, đảm bảo tính cạnh tranh với thị trường trong và ngoài ngành dầu khí.
- Nâng cao năng lực sản xuất của Nhà máy Hoá phẩm Dầu khí Cái Mép, đảm bảo đạt tối đa công suất Nhà máy. Cải tiến phương thức sản xuất, tăng hiệu quả sản xuất.
- Nghiên cứu sản xuất các loại sản phẩm Xi măng mới phục vụ trong và ngoài ngành Dầu khí; Nghiên cứu phát triển sản phẩm cung cấp trong lĩnh vực xây dựng như Bentonite dùng trong tấm lợp, Silica dùng trong sản xuất thuỷ tinh,....
- Triển khai lập báo cáo/dự án đầu tư Nhà máy sản xuất trong lĩnh vực hoá chất; Hợp tác với các đối tác nghiên cứu, đánh giá cơ hội đầu tư trong lĩnh vực khí công nghiệp.
- Nghiên cứu thúc đẩy đầu tư, tăng hiệu quả sử dụng tài sản.

## Trong lĩnh vực tài chính, quản trị

---

- Tiếp tục triển khai tái cấu trúc tại Công ty Mẹ, thu gọn các đầu mối quản lý, hướng tới mô hình tổ chức tinh gọn; Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện mô hình tổ chức hoạt động DMC và các Đơn vị thành viên, tạo điều kiện để các Đơn vị phát huy hết nguồn lực thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Quản trị, kiểm soát nguồn vốn một cách tối ưu nhất, thực hiện quản trị dòng tiền hiệu quả, đảm bảo nguồn vốn kịp thời phục vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư của Tổng công ty trong năm 2019.
- Đẩy mạnh công tác thu công nợ, không để phát sinh nợ khó đòi; Giám sát hàng tồn kho toàn Tổng công ty và có giải pháp xử lý kịp thời đảm bảo hàng tồn kho ở mức an toàn cho phép phù hợp với quy mô vốn và dòng tiền của đơn vị.



# DMC

## IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

# 1 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY

“ Triển khai kế hoạch hoạt động SXKD năm 2018 trong bối cảnh DMC vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thị trường ngành dầu khí chưa ổn định, giá dầu thô ở mức thấp, nhu sử dụng sản phẩm dịch vụ của DMC giảm thấp, đặc biệt là đối với dịch vụ dung dịch khoan-một trọng những hoạt động dịch vụ cốt lõi của DMC; một số đơn vị thành viên của DMC (DMC-Miền Bắc và DMC-Miền Trung) hoạt động kém hiệu quả đã làm ảnh hưởng rất lớn đến quá trình triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của DMC...Nhận thức được rõ những khó khăn, Tập thể lãnh đạo và toàn thể CBCNV DMC đã quyết tâm, nỗ lực và cùng nhau thống nhất trong quản lý, chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, năm 2018, DMC tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo và hỗ trợ kịp thời từ phía Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Tập đoàn), các đơn vị thành viên của Tập đoàn, đặc biệt là đối với các dự án trong ngành mà DMC có thể tham gia cung cấp sản phẩm dịch vụ. ”

## Một số điểm nổi bật trong năm 2018:

- DMC đã hoàn thành một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD quan trọng năm 2018, chỉ tiêu lợi nhuận Công ty Mẹ-DMC tăng cao so với kế hoạch (đạt 42,64 tỷ đồng/13,6 tỷ đồng, đạt 313,5% kế hoạch), việc làm, thu nhập và đời sống CBCNV DMC được ổn định;
- DMC đã thoái vốn thành công tại DMC-Miền Bắc và DMC-Miền Trung. Đây hai đơn vị gặp nhiều khó khăn, hoạt động không hiệu quả, không đảm bảo được việc làm cho người lao động. Việc thoái vốn thành công tại DMC-Miền Bắc và DMC-Miền Trung đóng góp rất lớn vào kết quả SXKD năm 2018, DMC đã thu hồi được vốn để tái đầu tư, tìm kiếm mở rộng thị trường kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mới. Giá bán DMC-Miền Bắc 10.000 đồng/CP, cao hơn giá thẩm định (9.250 đồng/CP) và giá giao dịch trên sàn tại thời điểm đó (dao động quanh mức 3.000 đồng/CP); giá bán DMC-Miền Trung 11.500 đồng/cổ phiếu cao hơn giá thẩm định (7.853 đồng/CP).
- Đơn vị hoạt động trong lĩnh vực sản xuất là DMC-Miền Nam (sản phẩm Barite, Bentonite, Xi măng G ...) đã có bước tiến mới trong hoạt động SXKD, sau nhiều năm thua lỗ, năm 2018 đã có lợi nhuận, đời sống, việc làm của CBCNV được đảm bảo.
- Các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ dung dịch khoan, dịch vụ làm sạch, xử lý môi trường và kinh doanh hoá chất cho hoạt động khoan, khai thác dầu khí tuy còn gặp khó khăn do giá dầu thấp, nhu cầu thị trường giảm, sản lượng kinh doanh PP và lưu huỳnh nhập khẩu sụt giảm so với kế hoạch...tuy nhiên, các đơn vị về cơ bản đã duy trì và đảm bảo doanh thu/lợi nhuận theo kế hoạch.

## 2 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác thông qua:

- Tham dự các cuộc họp định kỳ (họp giao ban tháng/Quý) của Ban điều hành nhằm kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong triển khai nhiệm vụ.
- Theo dõi, nắm bắt quá trình điều hành hoạt động SXKD thông qua các báo cáo, các văn bản của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác.
- Phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát trong việc kiểm tra, giám sát, nắm bắt tình hình hoạt động SXKD của DMC và các đơn vị thành viên.



### Kết quả giám sát:

Năm 2018, Tổng giám đốc triển khai hoạt động SXKD của DMC phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, tuân thủ Điều lệ DMC và các quy định hiện hành. Nhận thức rõ những khó khăn DMC phải đối mặt, Tổng giám đốc đã tích cực đề ra các giải pháp tổ chức triển khai thực hiện như: cơ cấu lại vốn tại các đơn vị hoạt động không hiệu quả, chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tổ chức lại bộ máy gọn nhẹ, hiệu quả, tích cực tìm kiếm, mở rộng thị trường kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ, tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD...

Tuy nhiên, bên cạnh đó một số hoạt động năm 2018 của Ban điều hành triển khai còn chậm (cải cách chế độ tiền lương, công tác cán bộ, đề xuất phương án tái cấu trúc/tổ chức lại một số đơn vị thành viên, thủ tục đầu tư/thanh quyết toán các dự án, xử lý công nợ kéo dài...).



# 3 CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2019

HĐQT DMC đã thống nhất một số nội dung chính cần triển khai thực hiện trong năm 2019 như sau:

- Chỉ đạo hoàn thiện chiến lược phát triển của DMC đến 2025 và định hướng đến 2035, tạo sự đột phá trong hoạt động SXKD của DMC;
- Có những thay đổi, cải tiến hoạt động SXKD, cung cấp dịch vụ và thương mại, thay đổi cách nghĩ, cách làm trong từng đơn vị, từng bộ phận SXKD;
- Đổi mới công tác quản trị nhằm phát huy sáng tạo, nhiệt huyết của CBCNV, trả công xứng đáng với đóng góp của CBCNV đối với đơn vị.
- Đẩy mạnh công tác tái cấu trúc, tinh gọn bộ máy quản lý/điều hành và nâng cao thu nhập cho CBCNV, mang lại lợi nhuận cho nhà đầu tư, cổ đông và Nộp ngân sách nhà nước;
- Tập trung sử dụng/khai thác/cho thuê tài sản đảm bảo hiệu quả, đem lại lợi ích tối đa cho DMC;
- Tập trung chỉ đạo nghiên cứu/ triển khai các dự án đầu tư mới: Hợp tác với công ty khí công nghiệp Thái Lan (BIG)/ Air Product (Mỹ) trong lĩnh vực khí công nghiệp tại Việt Nam (thành lập công ty liên doanh trong năm 2019); Dự án đầu tư xây dựng căn cứ dịch vụ tại Nghi Sơn; Dự án sản xuất và kinh doanh xúc tác cung cấp cho các nhà máy lọc hóa dầu tại Việt Nam; Dự án đầu tư nhà máy sản xuất oxy già ( H2O2)...
- Kiểm soát tốt tình hình công nợ trong toàn DMC; giám sát hàng tồn kho và có giải pháp xử lý kịp thời đảm bảo hàng tồn kho ở mức an toàn; thực hiện tiết kiệm chi phí hiệu quả.
- Phối hợp với Ban Kiểm soát DMC kiểm tra, giám sát các hoạt động của DMC theo kế hoạch, phù hợp với Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của DMC.
- Nâng cao chất lượng và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp có vốn góp của DMC.
- Chỉ đạo tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.





# DMC

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị
2. Ban Kiểm soát
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích khác của HĐQT, ban TGD và BKS

## 1

## HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HĐQT gồm 05 thành viên, trong đó Chủ tịch HĐQT làm việc theo chế độ chuyên trách, 01 Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, 03 Ủy viên HĐQT chuyên trách, HĐQT DMC không thành lập các tiểu ban trực thuộc.

HĐQT đã xây dựng Quy chế hoạt động của HĐQT. Tập thể HĐQT luôn thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ theo quy định và Quy chế hoạt động của HĐQT, cụ thể: HĐQT đã phân công phụ trách các lĩnh vực chuyên môn và hoạt động của DMC cho từng Ủy viên, trong đó, Chủ tịch HĐQT phụ trách chung, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quyền hạn của HĐQT, các Ủy viên HĐQT được phân công phụ trách từng lĩnh vực, đơn vị nhằm phát huy thế mạnh của từng Ủy viên. Ngoài ra, từng Ủy viên HĐQT (Ủy viên là Người đại diện vốn của Tập đoàn) đã xây dựng kế hoạch công việc cá nhân năm 2018 để từ đó có cơ sở triển khai thực hiện.

HĐQT hoạt động theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số, các vấn đề cần quyết định theo thẩm quyền của HĐQT đều được thảo luận trực tiếp tại các phiên họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản, HĐQT ban hành và các quyết định chỉ có hiệu lực khi được đa số (trên 50%) Ủy viên HĐQT nhất trí thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.

Mặc dù trong năm có sự thay đổi lớn về nhân sự, HĐQT vẫn đảm bảo việc quản lý, chỉ đạo và xử lý kịp thời, không bị gián đoạn những vấn đề thuộc thẩm quyền và duy trì các cuộc họp HĐQT theo quy định. HĐQT thường xuyên tham gia và có chỉ đạo tại các cuộc họp giao ban

tháng/Quý đối với hoạt động SXKD của Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên.



Lễ ký kết thỏa thuận hợp tác giữa DMC và BIG (Thái Lan)

Ngoài các phiên họp trực tiếp, HĐQT đã tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản nhiều nội dung thuộc thẩm quyền để chỉ đạo các vấn đề liên quan đến chiến lược phát triển DMC, xây dựng kế hoạch, quy hoạch cán bộ, cơ cấu tổ chức, công tác nhân sự, tái cấu trúc, lao động tiền lương, tài chính, đầu tư và quy chế quản lý nội bộ của DMC...

Các công việc thuộc thẩm quyền đều được HĐQT tập trung giải quyết nhanh chóng, kịp thời, hiệu quả, đảm bảo tuân thủ theo quy định và trên tinh thần tạo điều kiện tối đa cho Ban điều hành. Các

văn bản gấp của Ban điều hành luôn được HĐQT tập trung xử lý ngay trong vòng 1-2 ngày, không để tồn đọng ảnh hưởng đến hoạt động SXKD.

Một số công việc chính đã thực hiện: Chỉ đạo rà soát xây dựng chiến lược phát triển DMC, hoàn thành thoái toàn bộ vốn của DMC tại DMC-Miền Bắc và DMC-Miền Trung, đảm bảo nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo tuân thủ các quy định quản lý tài chính hiện hành, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của DMC, phê duyệt cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý/hành chính theo hướng tinh gọn phù hợp với tình hình hoạt động của DMC và chỉ đạo xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại/tái cấu trúc các Chi nhánh/đơn vị thành viên nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động; sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của DMC; chỉ đạo công tác nhân sự, tài chính kế toán, lao động tiền lương, cơ chế chính sách, đầu tư...

## TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP CỦA HĐQT NĂM 2018

---

Năm 2018, HĐQT đã tổ chức 15 cuộc họp và tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản để triển khai các hoạt động của DMC thuộc thẩm quyền của HĐQT, tham gia đầy đủ các cuộc họp giao ban tháng/Quý và các cuộc họp chuyên đề do Ban điều hành tổ chức.

## CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT NĂM 2018

---

Năm 2018, HĐQT đã ban hành tổng số 117 Nghị quyết và Quyết định để chỉ đạo những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, tập trung vào các vấn đề về chiến lược, cơ cấu tổ chức, tái cấu trúc các quy chế quản lý nội bộ (lao động, tiền lương, đầu tư tài chính, kế toán)

# 2

## BAN KIỂM SOÁT

### Hoạt động của Ban Kiểm soát

---

Năm 2018 Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện và hoàn thành tốt mục tiêu kế hoạch hoạt động đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Qua công tác giám sát các hoạt động của Tổng công ty, Ban kiểm soát đã đóng góp một phần tích cực trong việc đưa ra các ý kiến, kiến nghị giúp đơn vị quản trị doanh nghiệp tốt hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong năm Ban kiểm soát đã tiến hành 5 cuộc họp chính để triển khai công tác kiểm soát, cụ thể:

- Cuộc họp ngày 10/01/2018 BKS tiến hành họp để tổng kết đánh giá các công việc đã thực hiện trong năm 2017 và thảo luận nội dung công việc để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong quý 1-2018.
- Cuộc họp ngày 23/4/2018, BKS họp để đánh giá các công việc đã thực hiện trong quý 1 năm 2018, thảo luận nội dung công việc để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong quý 2-2018.
- Cuộc họp ngày 15/6/2018, BKS họp định kỳ quý 2/2018 để đánh giá các công việc đã thực hiện trong quý 3 năm 2018, thảo luận nội dung công việc để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong quý 3-2018.
- Cuộc họp ngày 10/9/2018, BKS họp để đánh giá các công việc đã thực hiện trong quý 3 năm 2018, thảo luận nội dung công việc để triển khai thực hiện các nhiệm vụ tiếp theo của năm 2018.
- Cuộc họp ngày 28/12/2018, BKS tiến hành họp để đánh giá các công việc đã thực hiện trong quý 4 và cả năm 2018, thảo luận nội dung kế hoạch công việc sẽ thực hiện trong năm 2019 và để triển khai thực hiện các nhiệm vụ tiếp theo trong quý 1/2019.



Trên cơ sở thực hiện kết luận của các cuộc họp, Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện các công việc theo đúng kế hoạch; Sau mỗi đợt kiểm soát định kỳ đều ban hành các biên bản kiểm soát để đóng góp các ý kiến cho công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đúng theo các quy chế, quy định.

Về công tác giám sát: Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát việc chấp hành các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT Tập đoàn; Nghị quyết / Quyết định của ĐHĐCĐ; Việc ban hành các Nghị quyết / Quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh; Tổ chức nhân sự; Quy chế quản lý nội bộ; các hoạt động Đầu tư, hoạt động tài chính của HĐQT. Ban Kiểm soát cũng đã giám sát hoạt động của Ban TGD trong việc thực hiện và chấp hành các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT và công tác điều hành hoạt động SXKD bằng việc tham gia các cuộc họp giao ban và các cuộc họp liên quan khác của Tổng công ty để có ý kiến trực tiếp, cũng như tham gia đóng góp ý kiến để ban hành các quy chế, quy định quản lý của Tổng công ty.

Về công tác kiểm tra kiểm soát: Ban Kiểm soát đã phối hợp cùng HĐQT kiểm tra tại các đơn vị thành viên và Công ty mẹ DMC định kỳ với các nội dung chủ yếu: Tình hình thực hiện Kế hoạch SXKD, công tác mua sắm tài sản, đầu tư XD CB; công tác kinh doanh; việc tuân thủ chế độ tài chính kế toán, công tác chi tiêu, công nợ phải thu, phải trả; xem xét việc vay và sử dụng vốn; xem xét việc khắc phục hậu quả của các cá nhân và tập thể trong công tác quản lý tài chính đã được các đoàn kiểm tra phát hiện trước đây, xem xét việc hoàn thiện cơ chế quản lý và các tồn tại trong thư quản lý của kiểm toán độc lập (nếu có), thẩm định các báo cáo tài chính, báo cáo sản xuất kinh doanh và đánh giá công tác quản lý của HĐQT. Trong năm 2018 qua công tác kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát đã có những đề xuất kiến nghị với HĐQT và Ban Tổng giám đốc Tổng công ty nhằm khắc phục đối với những thiếu sót, hạn chế được phát hiện, góp phần hoàn thiện công tác quản lý và chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD trong toàn Tổng công ty.

## Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát, HĐQT, Tổng giám đốc và cổ đông

Trên cơ sở điều lệ hoạt động của Tổng công ty, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc đã có sự phối hợp để điều hành và quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty theo đúng các qui định. Trong năm, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc tạo điều kiện để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong các đợt kiểm soát định kỳ tại các đơn vị, Ban kiểm soát phối hợp cùng Hội đồng quản trị làm việc trực tiếp với các đơn vị để có ý kiến kịp thời. Đa số các kiến nghị của Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc chỉ đạo khắc phục hoàn thiện song còn có việc chưa dứt điểm.

Về sự phối hợp với cổ đông: Ban kiểm soát có sự liên hệ phối hợp chặt chẽ với cổ đông lớn là Tập đoàn Dầu khí Việt Nam trong việc thực hiện các quyền của cổ đông theo Luật Doanh nghiệp để cùng với Ban kiểm soát giám sát hoạt động của Tổng công ty. Các cổ đông khác, Ban kiểm soát cũng thực hiện phối hợp giám sát theo đúng Điều lệ TCT và Luật Doanh nghiệp quy định.

### 3 CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH KHÁC CỦA HĐQT, BAN GD VÀ BKS

Năm 2018, tiền lương, tiền thưởng đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát được thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 1/9/2016 của Bộ lao động TB và XH, Nghị quyết số 586/NQ-DMC ngày 26/4/2018 của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018; Quyết định số 536/QĐ-DMC ngày 6/4/2016 của HĐQT Tổng công ty DMC về ban hành Quy chế Tiền lương, tiền thưởng Công ty Mẹ - DMC và phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh Tổng công ty. Cụ thể:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương	Chi khác (phúc lợi, ăn ca, phụ cấp ...)	Tổng cộng	Ghi chú (Đơn vị tính: Nghìn đồng)
1	Lê Mạnh Hùng	Chủ tịch HĐQT		12,000	12,000	Thù lao kiêm nhiệm
2	Trương Đại Nghĩa	Chủ tịch HĐQT	551,888	22, 890	574,778	Bầu Chủ tịch HĐQT từ tháng 4/2018
3	Hoàng Trọng Dũng	Tổng giám đốc	70,475	1, 800	72,275	Bổ nhiệm TGD từ ngày 18/12/2018
4	Tôn Anh Thi	Tổng giám đốc	674,806	63, 600	738,406	Miễn nhiệm TGD từ ngày 18/12/2018
5	Hà Duy Tân	UV HĐQT	622,190	58, 770	680,960	
6	Nguyễn Ngọc Quỳnh	UV HĐQT	622,190	58, 980	681,170	
7	Bùi Tuấn Ngọc	UV HĐQT	592,440	60, 157	652,597	
8	Lê Hải Phong	PTGD	622,190	60, 300	682,490	
9	Phạm Xuân Toàn	PTGD	622,190	106, 710	728,9	
10	Lưu Quốc Phương	PTGD	622,190	58, 380	680,57	
11	Trương Việt Phương	PTGD	339,583	14, 440	354,023	Từ tháng 8/2018
12	Trần Văn Trinh	KTT	392,354	15, 150	407,504	Từ 23/7/2018
13	Phạm Minh Đức	Trưởng BKS	622,190	63, 420	685,61	
14	Nguyễn Thị Minh Hằng	TV BKS	338,294	46, 395	384,689	
15	Nguyễn Thị Trâm	TV BKS	322,144	45, 742	367,887	
<b>Tổng cộng</b>			<b>7015,128</b>	<b>676,735</b>	<b>7691,863</b>	

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

Hợp đồng/giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý hiện tại đáp ứng được nhu cầu quản lý, quản trị, điều hành của ban Tổng giám đốc và đảm bảo hiệu quả quản trị của Hội đồng quản trị với bộ máy điều hành



**DMC**

## **VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Toàn văn Báo cáo tài chính của Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí vui lòng xem tại đường link:  
<http://pvdmc.com.vn/bao-cao-tai-chinh/bao-cao-tai-chinh-nam-2018.html>)

# Deloitte.

**Công ty TNHH Deloitte Việt Nam**  
Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex,  
34 Láng Hạ, P. Láng Hạ,  
Q. Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam  
Điện thoại: +84 24 6288 3568  
Fax : +84 24 6288 5678  
Website: www.deloitte.com/vn

Số: *652* /VN1A-HN-BC

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các Cổ đông  
Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc  
Tổng Công ty Dung dịch Khoan và Hóa phẩm Dầu khí - CTCP**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Tổng Công ty Dung dịch Khoan và Hóa phẩm Dầu khí - CTCP (gọi tắt là "Tổng Công ty"), được lập ngày 15 tháng 3 năm 2019, từ trang 05 đến trang 36 bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

### **Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Ltd., một công ty TNHH có trụ sở tại Anh, và mạng lưới các hãng thành viên - mỗi thành viên là một tổ chức độc lập về mặt pháp lý. Deloitte Touche Tohmatsu Ltd. (hay "Deloitte Toàn cầu") không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại website [www.deloitte.com/about](http://www.deloitte.com/about) để biết thêm thông tin chi tiết về cơ cấu pháp lý của Deloitte Touche Tohmatsu Ltd. và các hãng thành viên.





**TỔNG CÔNG TY DỊCH VỤ KHOAN VÀ HÓA PHẨM DẦU KHÍ - CTCP MẪU SỐ B 01-DN/HN**  
 Tầng 6-7, tòa nhà Viện Dầu khí, 167 Trung Kính, Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC  
 Cầu Giấy, Hà Nội, CHXHCN Việt Nam ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

### BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>1.675.622.428.519</b>	<b>1.850.484.681.079</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>4</b>	<b>221.780.296.243</b>	<b>399.004.682.820</b>
1. Tiền	111		75.180.296.243	159.404.682.820
2. Các khoản tương đương tiền	112		146.600.000.000	239.600.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	<b>5</b>	<b>117.000.000.000</b>	<b>8.468.217.552</b>
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		117.000.000.000	8.468.217.552
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>1.023.526.839.364</b>	<b>1.095.741.396.825</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	1.047.333.414.945	1.104.664.348.785
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		18.675.591.051	32.391.796.510
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	7	24.288.268.955	22.715.329.599
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	8	(66.770.435.587)	(64.592.210.071)
5. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	562.132.002
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>9</b>	<b>302.435.499.582</b>	<b>331.156.202.970</b>
1. Hàng tồn kho	141		370.944.161.912	382.019.723.911
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(68.508.662.330)	(50.863.520.941)
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>10.879.793.330</b>	<b>16.114.180.912</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		671.550.208	919.959.568
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		10.053.457.533	14.559.000.172
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	11	154.785.589	635.221.172
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>282.512.748.521</b>	<b>299.279.919.392</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>9.217.485.575</b>	<b>291.177.230</b>
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	6	87.000.000	87.000.000
2. Phải thu dài hạn khác	216	7	9.130.485.575	204.177.230
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>237.121.580.130</b>	<b>267.499.240.794</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	10	212.575.320.646	242.977.545.479
- Nguyên giá	222		416.614.101.330	459.000.632.014
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(204.038.780.684)	(216.023.086.535)
2. Tài sản cố định vô hình	227		24.546.259.484	24.521.695.315
- Nguyên giá	228		31.039.902.014	30.004.386.814
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(6.493.642.530)	(5.482.691.499)
<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>-</b>	<b>54.310.500</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	54.310.500
<b>IV. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>2.405.807.129</b>	<b>4.669.857.239</b>
1. Đầu tư vào công ty liên doanh	252	12	2.405.807.129	4.669.857.239
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>33.767.875.687</b>	<b>26.765.333.629</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		10.381.394.079	5.422.777.165
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		23.386.481.608	21.342.556.464
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>		<b>1.958.135.177.040</b>	<b>2.149.764.600.471</b>

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này.

**TỔNG CÔNG TY DUNG DỊCH KHOAN VÀ HÓA PHẨM DẦU KHÍ - CTCP** MÃ SỐ B 01-DN/HN  
 Tầng 6-7, tòa nhà Viện Dầu khí, 167 Trung Kính, Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC  
 Cầu Giấy, Hà Nội, CHXHCN Việt Nam ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

### BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>1.049.050.476.362</b>	<b>1.203.649.298.657</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>1.033.489.573.519</b>	<b>1.173.265.249.889</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	13	135.839.355.816	323.257.013.426
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	14	107.577.418.224	81.708.986.845
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	11	7.674.417.811	16.061.712.446
4. Phải trả người lao động	314		14.927.835.537	5.443.995.666
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	15	97.451.536.156	54.902.473.865
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		606.082.674	745.947.907
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	16	31.905.222.763	2.981.026.525
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	17	603.151.833.622	649.506.964.632
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	18	22.946.169.981	20.837.950.962
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		11.409.700.935	17.819.177.615
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>15.560.902.843</b>	<b>30.384.048.768</b>
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	2.902.805.033
2. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		3.196.434.955	7.900.733.366
3. Dự phòng phải trả dài hạn	342	18	8.437.741.645	6.369.533.037
4. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343	19	3.926.726.243	13.210.977.332
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>909.084.700.678</b>	<b>946.115.301.814</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>20</b>	<b>906.012.753.678</b>	<b>944.040.438.785</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		500.000.000.000	500.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		500.000.000.000	500.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		18.965.245.000	18.965.245.000
3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		2.672.747.456	2.741.675.218
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		153.708.537.299	155.177.499.194
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		88.887.771.383	99.863.828.654
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		83.405.662.782	111.108.707.940
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối/(Lỗ) năm nay	421b		5.482.108.601	(11.244.879.286)
6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		141.778.452.540	167.292.190.719
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>3.071.947.000</b>	<b>2.074.863.029</b>
1. Nguồn kinh phí	431		3.071.947.000	2.074.863.029
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)</b>	<b>440</b>		<b>1.958.135.177.040</b>	<b>2.149.764.600.471</b>

Tạ Đình Khang  
Người lập biểu

Trần Văn Trinh  
Kế toán trưởng

Hoàng Trọng Dũng  
Tổng Giám đốc

Ngày 15 tháng 3 năm 2019

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

**TỔNG CÔNG TY DỊCH VỤ KHOAN VÀ HÓA PHẨM DẦU KHÍ - CTCP** MÃ SỐ B 02-DN/HN  
Tầng 6-7, tòa nhà Viện Dầu khí, 167 Trung Kính, Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC  
Cầu Giấy, Hà Nội, CHXHCN Việt Nam ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

### BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	23	2.476.752.939.223	3.317.664.344.047
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	23	12.138.432.652	439.095.873
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		2.464.614.506.571	3.317.225.248.174
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	24	2.287.349.954.649	3.083.202.719.479
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		177.264.551.922	234.022.528.695
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	26	40.393.288.720	11.757.280.342
7. Chi phí tài chính	22	27	39.924.298.240	32.475.348.212
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		25.470.135.015	19.826.340.823
8. Phần (Lỗ) trong Công ty liên doanh, liên kết	24	12	(2.195.122.348)	(3.116.479.868)
9. Chi phí bán hàng	25	28	44.210.021.720	43.746.741.214
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	28	120.838.407.255	140.790.645.919
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)+24-(25+26))	30		10.489.991.079	25.650.593.824
12. Thu nhập khác	31	29	16.694.620.619	5.843.781.642
13. Chi phí khác	32	30	11.107.833.413	10.193.484.969
14. Lợi nhuận/(Lỗ) khác (40=31-32)	40		5.586.787.206	(4.349.703.327)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		16.076.778.285	21.300.890.497
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	31	10.808.324.032	20.376.540.722
17. (Thu nhập) thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	31	(6.748.223.555)	(2.056.851.578)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		12.016.677.808	2.981.201.353
18.1. Lợi nhuận/(Lỗ) sau thuế của Công ty mẹ	61		5.482.108.601	(11.244.879.286)
18.2. Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông không kiểm soát	62		6.534.569.207	14.226.080.639
19. Lãi/(Lỗ) cơ bản trên cổ phiếu	70	32	18	(306)

Tạ Đình Khang  
Người lập biểu

Trần Văn Trinh  
Kế toán trưởng

Hoàng Trọng Dũng  
Tổng Giám đốc

Ngày 15 tháng 3 năm 2019

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

**TỔNG CÔNG TY DUNG DỊCH KHOAN VÀ HÓA PHẨM DẦU KHÍ - CTCP MẪU SỐ B 03-DN/HN**  
 Tầng 6-7, tòa nhà Viện Dầu khí, 167 Trung Kính, Cầu Giấy, Hà Nội, CHXHCN Việt Nam Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

### BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

CHỈ TIÊU	Mã số	Đơn vị: VND	
		Năm nay	Năm trước
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>01</b>	<b>16.076.778.285</b>	<b>21.300.890.497</b>
<b>2. Điều chỉnh cho các khoản:</b>			
Khấu hao tài sản cố định	02	32.108.697.443	35.202.609.603
Các khoản dự phòng	03	23.999.794.532	39.489.761.919
(Lãi)/Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	(1.940.347.441)	32.688.290
(Lãi) từ hoạt động đầu tư	05	(34.911.610.507)	(7.137.821.558)
Chi phí lãi vay	06	25.470.135.015	19.826.340.823
Các khoản điều chỉnh khác	07	(9.908.184.118)	-
<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>	<b>08</b>	<b>50.895.263.209</b>	<b>108.714.469.574</b>
Tăng, giảm các khoản phải thu	09	51.435.155.228	(146.581.667.696)
Tăng, giảm hàng tồn kho	10	11.075.561.999	119.024.123.296
Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	(114.912.692.331)	70.453.091.921
Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(4.710.207.554)	(103.445.920)
Tiền lãi vay đã trả	14	(16.840.218.088)	(19.554.292.194)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(17.669.235.108)	(9.351.495.529)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	4.950.000.000	2.874.105.000
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(24.222.590.427)	(14.771.905.180)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>(59.998.963.072)</b>	<b>110.702.983.272</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(10.611.731.079)	(25.930.054.123)
2. Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	435.563.637	481.818.182
3. Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23	(117.000.000.000)	(79.428.217.552)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác	24	8.468.217.552	82.460.000.000
5. Tiền thu hồi đầu tư vốn vào đơn vị khác	26	41.918.300.000	-
6. Thu lãi tiền gửi, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	14.847.075.543	9.421.610.812
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>(61.942.574.347)</b>	<b>(12.994.842.681)</b>

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

**TỔNG CÔNG TY DUNG DỊCH KHOAN VÀ HÓA PHẨM DẦU KHÍ - CTCP** MÃ SỐ B 03-DN/HN  
 Tầng 6-7, tòa nhà Viện Dầu khí, 167 Trung Kính, Cầu Giấy, Hà Nội, CHXHCN Việt Nam Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

### BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỬ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
1. Tiền thu từ đi vay	33	990.456.964.329	1.331.691.828.049
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(1.031.738.738.619)	(1.193.722.781.523)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(14.001.074.868)	(39.977.674.480)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<b>40</b>	<b>(55.282.849.158)</b>	<b>97.991.372.046</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)</b>	<b>50</b>	<b>(177.224.386.577)</b>	<b>195.699.512.637</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>399.004.682.820</b>	<b>203.305.170.183</b>
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60)</b>	<b>70</b>	<b>221.780.296.243</b>	<b>399.004.682.820</b>

Tạ Đình Khang  
Người lập biểu

Trần Văn Trinh  
Kế toán trưởng



Hoàng Trọng Dũng  
Tổng Giám đốc

Ngày 15 tháng 3 năm 2019

### XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT TỔNG CÔNG TY

Tổng Giám Đốc



Hoàng Trọng Dũng

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này





## DRILLING MUD CORPORATION

A Subsidiary of Petrovietnam

---

Floor 6&7, Vietnam Petroleum Institute Building,  
No 167 Trung Kinh Street, Yen Hoa Ward, Cau  
Giay District, Hanoi

[www.pvdmc.com.vn](http://www.pvdmc.com.vn)

---

T 024 3856 2861  
F 024 3856 2552  
E [dmc@pvdmc.com.vn](mailto:dmc@pvdmc.com.vn)